Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 369 ngày 12/8/2019
CS UYÊN
Lãnh đạo CC
Phòng
Sao

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: CK09/STF/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Minh Đức, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: +84 221 3 94 88 18 Fax: +84 221 3 94 88 18
Email: customercare@santa.com.vn Website: santa.com.vn
Hotline: + 0246 6666 076
Mã số doanh nghiệp: 0107 467 527
Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000478/ 2017/ ATTP- CNĐK- Ngày cấp: 26/5/2017- Nơi cấp: Cục An Toàn Thực Phẩm

II. Thông tin về sản phẩm

1. Sản phẩm: **LUSH - BÁNH QUY NHÂN CACAO**

Bột mì, 30 % kem (đường, dầu thực vật (cọ, hướng dương, bông), bơ vừng, cacao (6 %), bột carob, chất nhũ hóa (lecithin đậu nành), muối, hương liệu), dầu thực vật (cọ), đường, mạch nha, trứng, chất tạo xốp (sodium hydrogen carbonate, sodium acid pyrophosphate, ammonium hydrogen carbonate), muối, hương liệu.

2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng (kể từ ngày sản xuất), sử dụng trực tiếp, bảo quản sản phẩm ở nơi khô, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh và tránh ánh nắng trực tiếp.
3. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Được đóng gói kín trong bao bì màng nhựa tổng hợp. Bao bì đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm theo qui định của Bộ Y Tế.
   Khối lượng tịnh: 50 g/ gói và 1200 g/ hộp
   Mẫu nhãn sản phẩm (*Đính kèm nhãn sản phẩm*)

III. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hoàng hóa.
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15 tháng 06 năm 2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.
- QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm".
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 18 tháng 03... năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0107487527 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA
H. MỸ HÀO - T. HƯNG YÊN

TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Hồng Thái

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH HƯNG YÊN	NHÓM SẢN PHẨM	Số: CK09/STF/2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA	**LUSH - BÁNH QUY NHÂN CACAO**	Có hiệu lực từ Ngày … tháng … năm 2019

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

1. Yêu cầu kỹ thuật

1.1.Các chỉ tiêu cảm quan:

+ Trạng thái: Dạng hình tròn, vỏ có 2 màu nâu và trắng, có nhân bên trong bánh
+ Màu sắc: Vỏ bánh màu nâu và trắng
+ Mùi: Thơm mùi thơm đặc trưng, không có mùi mốc, mùi lạ.
+ Vị: Ngọt, béo đặc trưng, không có vị lạ.
+ Tạp chất: Không có tạp chất.

1.2. Các chỉ tiêu vi sinh vật: *Theo quyết định số 46/2007/QĐ – BYT của Bộ Trưởng Bộ Y Tế ngày 19/12/2007*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	10^4
2	E.Coli	MPN/g	3
3	Coliforms	CFU/g	10
4	Staphylococcus aureus	CFU/g	10
5	Bacillus cereus	CFU/g	10
6	Clostridium perfringens	CFU/g	10
7	Tổng số TB nấm men – nấm mốc	CFU/g	10^2
8	Samonella	CFU/25g	Không phát hiện

1.3. Hàm lượng kim loại nặng: *Theo QCVN 8-2: 2011/BYT.*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
1	Pb	mg/kg	0,2
2	Cd	mg/kg	0,1

1.4. Hàm lượng hóa chất không mong muốn: *Theo QCVN 8-1: 2011/BYT*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số (B1B2G1G2)	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	50
5	Hàm lượng Deoxynivalenol (DON)	µg/kg	500

Hưng Yên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA

NGÔ HỒNG THÁI

LUSH MOSAIC – COCOA CREME COOKIES

Lush – Bánh quy nhân cacao

Thành phần: Bột mì, 30 % kem (đường, dầu thực vật (cọ, hướng dương, bông), bơ vừng, cacao (6 %), bột carob, chất nhũ hóa (lecithin đậu nành), muối, hương liệu), dầu thực vật (cọ), đường, mạch nha, trứng, chất tạo xốp (sodium hydrogen carbonate, sodium acid pyrophosphate, ammonium hydrogen carbonate), muối, hương liệu.

Thông tin dị ứng: Có chứa các sản phẩm từ sữa, đậu nành, trứng và gluten. Có chứa vi lượng của hazelnut.

Ngày SX và HSD: Xem trên bao bì chính

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

Khối lượng tịnh: 50 g (1.76 oz)

Số tự CB: CK09/STF/2019

Nhà sản xuất: VENUS BISKUVI SAN. VE TIC. A.S

Địa chỉ: Tabakhane Mah. Organize Sanayi Bolgesi Kume Evler No:9 Yenisehir BURSA 16900, Turkey

Tel: + 90 224 773 40 40 **Fax:** + 90 224 773 40 46

Thương nhân chịu trách nhiệm: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA

Địa chỉ: KCN Minh Đức, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Tel/Fax: + 84 221 3 94 88 18 Website: santa.com.vn

Email: customercare@santa.com.vn

Hotline: +84 246 6666 076

LUSH MOSAIC – COCOA CREME COOKIES

Lush – Bánh quy nhân cacao

Thành phần: Bột mì, 30 % kem (đường, dầu thực vật (cọ, hướng dương, bông), bơ vừng, cacao (6 %), bột carob, chất nhũ hóa (lecithin đậu nành), muối, hương liệu), dầu thực vật (cọ), đường, mạch nha, trứng, chất tạo xốp (sodium hydrogen carbonate, sodium acid pyrophosphate, ammonium hydrogen carbonate), muối, hương liệu.

Thông tin dị ứng: Có chứa các sản phẩm từ sữa, đậu nành, trứng và gluten. Có chứa vi lượng của hazelnut.

Ngày SX và HSD: Xem trên bao bì chính
Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp
Khối lượng tịnh: 1200 g (42.33 oz)
Số tự CB: CK09/STF/2019
Nhà sản xuất: VENUS BISKUVI SAN. VE TIC. A.S
Địa chỉ: Tabakhane Mah. Organize Sanayi Bolgesi Kume Evler No:9 Yenisehir BURSA 16900, Turkey
Tel: + 90 224 773 40 40 **Fax:** + 90 224 773 40 46
Thương nhân chịu trách nhiệm: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA
Địa chỉ: KCN Minh Đức, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Tel/Fax: + 84 221 3 94 88 18 Website: santa.com.vn
Email: customercare@santa.com.vn
Hotline: +84 246 6666 076

CASE
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC
LAS-NN 05 | VIMCERTS 147

BẢN SAO COPY

Mã số mẫu/ Sample Code BN19010058 MM19010166	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	BMNM 02/3 – LBH 03 Ngày/Date : 10/01/2019

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA**
Địa chỉ/ *Address* : KHU CÔNG NGHIỆP MINH ĐỨC - XÃ MINH DỨC - HUYỆN MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN
Tên mẫu/ *Name of sample* : **LUSH - BÁNH QUY NHÂN CACAO**
Số lượng/ *Quantity* : 1
Tình trạng mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 02/01/2019
Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 10/01/2019

STT/ *No*	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters*	Đơn vị tính/ *Unit*	Kết quả/ *Result*	Phương pháp/ *Test method*
1	Aflatoxin	µg/kg	Aflatoxin B1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin B2: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G2: Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)
2	Aflatoxin B_1	µg/kg	Không phát hiện MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)
3	Deoxynivalenon (DON)	µg/kg	Không phát hiện MDL = 200	CASE.SK.0070 (LC/MS/MS-REF-Agilent. Application Note 00394) (*)

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ *Information of sample is written as customer's request.*
2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of CASE.
3/Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This testing result is only valid on tested sample.*

STT/ *No*	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters*	Đơn vị tính/ *Unit*	Kết quả/ *Result*	Phương pháp/ *Test method*
4	Melamine	mg/Kg	Không phát hiện MDL = 0,1	CASE.SK.0023 (GC/MS/MS)
5	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện MDL = 0,1	CASE.SK.0069 (HPLC)
6	Zearalenone	µg/kg	Không phát hiện MDL = 5	CASE.SK.0070 - LC/MS/MS - Ref. Agilent Application Note 00394

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / *Method is accreditated by VILAS*
(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / *Subcontracted test*
MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / *Method Detection Limit.*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 19-03-2019
Số chứng thực: 2048 Quyển số: 01 SCT/BS

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Th.S. Nguyễn Thành Duy

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đoàn Thị Bội Hanh

S.Đ.K.H.Đ 121 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ VINH HOÀ
Q.NAM TỪ LIÊM - T.PHÁP LÝ

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Hải Yến

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ *Information of samples written as customer's request.*
2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE
3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *The testing result is only valid on tested sample.*

CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

LAS-NN 05 | VIMCERTS 147

BẢN SAO COPY

Mã số mẫu/ Sample Code BN19010058 MM19010166	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	BMNM 02/3 – LBH 03 Ngày/Date : 10/01/2019

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA**
Địa chỉ/ *Address* : KHU CÔNG NGHIỆP MINH ĐỨC - XÃ MINH ĐỨC - HUYỆN MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN

Tên mẫu/ *Name of sample* : **LUSH - BÁNH QUY NHÂN CACAO**
Số lượng/ *Quantity* : 1
Tình trạng mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 02/01/2019
Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 10/01/2019

STT/ *No*	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters*	Đơn vị tính/ *Unit*	Kết quả/ *Result*	Phương pháp/ *Test method*
1	Bacillus cereus	CFU/g	< 10	ISO 7932:2004 (*)
2	Clostridium perfringens	CFU/g	< 10	ISO 7937:2004 (*)
3	Coliforms	CFU/g	< 10	ISO 4832:2006 (*)
4	Escherichia coli	/g	Không phát hiện	ISO 16649-3:2015 (*)
5	Salmonella	/25g	Không phát hiện	TCVN 8342:2010 (*)
6	Staphylococcus aureus	/g	Không phát hiện	ISO 6888-3:2003 (*)
7	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-2:2008 (*)
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	< 10	ISO 4833-1:2013 (*)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 18-03-2019
Số chứng thực: 02847 Quyển số: 01 SCT/BS

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / *Method is accreditated by VILAS*
(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / *Subcontracted test.*
Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/ml khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa./
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/ml when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

ThS. Lương Sơn Tùng

KT.L.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

S.Đ.K.H.Đ:121-C.T.H.Đ VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ VINH HOA Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đoàn Thị Bội Hanh

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Hải Yến

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ *Information of sample is written as customer's request.*
2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.
3/Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This testing result is only valid on tested sample.*

CASE
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC
LAS-NN 05 | VIMCERTS 147

BẢN SAO COPY

Mã số mẫu/ Sample Code BN19010058 MM19010166	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	BMNM 02/3 – LBH 03 Ngày/Date : 10/01/2019

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA**
Địa chỉ/ *Address* : KHU CÔNG NGHIỆP MINH ĐỨC - XÃ MINH ĐỨC - HUYỆN MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN
Tên mẫu/ *Name of sample* : **LUSH - BÁNH QUY NHÂN CACAO**
Số lượng/ *Quantity* : 1
Tình trạng mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 02/01/2019
Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 10/01/2019

STT/ *No*	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters*	Đơn vị tính/ *Unit*	Kết quả/ *Result*	Phương pháp/ *Test method*
1	Cd	mg/Kg	Không phát hiện, MDL = 0,01	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11)(*)
2	Pb	mg/Kg	Không phát hiện, MDL = 0,04	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11)(*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / *Method is accreditated by VILAS*
(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / *Subcontracted test.*
MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / *Method Detection Limit*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày 18-03-2019
Số chứng thực 02847 Quyển số 01 SCT/BS

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Th.S. Nguyễn Thành Duy

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đoàn Thị Bội Hanh

S.D.K.H.Đ:121-C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ VINH HOÀ
Q.NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Khí Hải Yến

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ *Information of sample is written as customer's request.*
2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM
This above result shall not my reproduced, party or fully, unless written approval of Director of CASE.
3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This testing result is only valid on tested sample.*

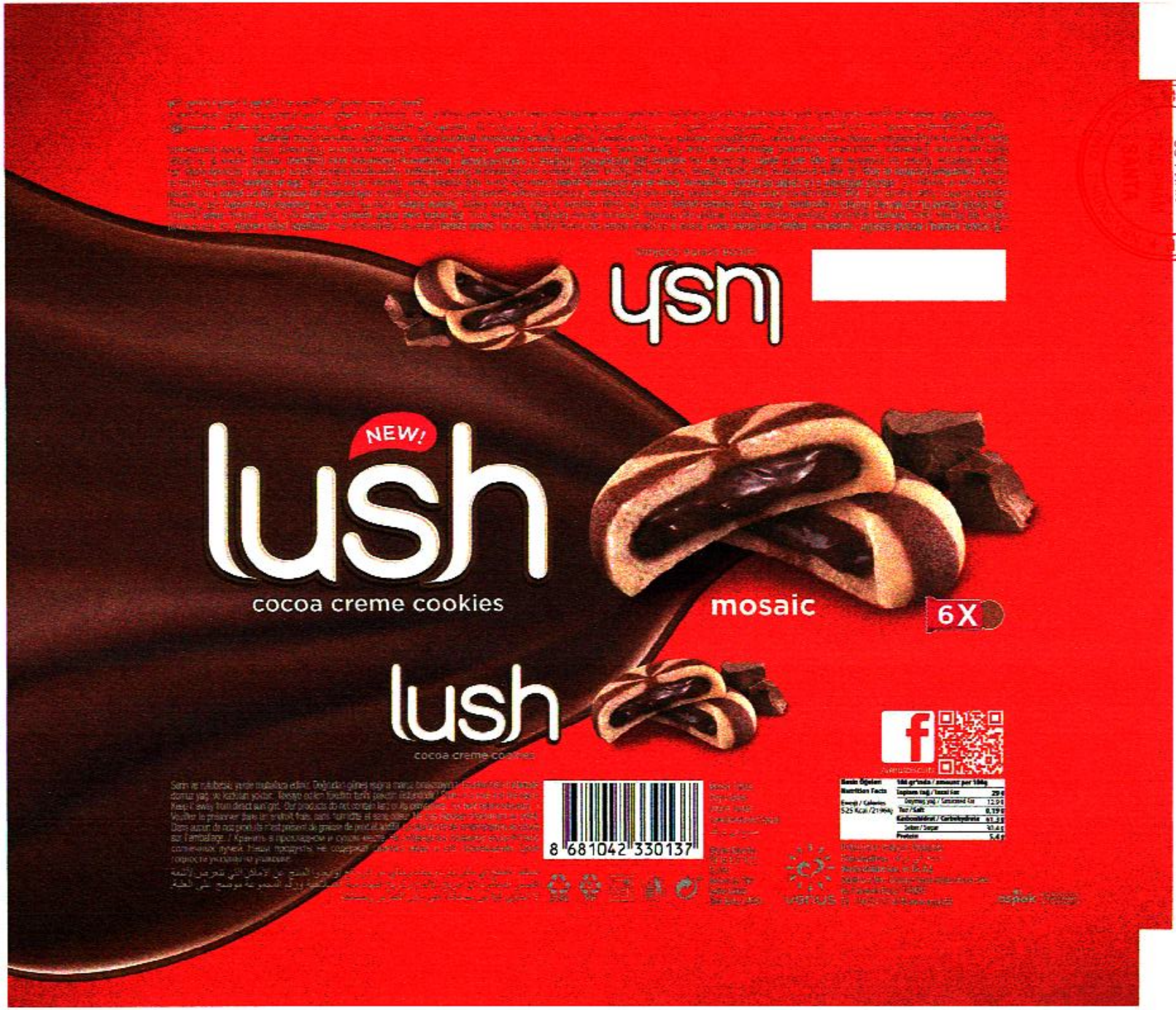
ysm
NEW!
lush
cocoa creme cookies
mosaic
6X
lush
cocoa creme cookies
8 681042 330137